

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ L
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05 /2020/KDTM- ST

Ngày 14/8/2020

V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Nguyên Thoại và bà Vũ Thị Hòa

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lương Thế Trung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố L, Toà án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 09/2020/TLST- KDTM ngày 07 tháng 4 năm 2020 về việc kiện “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST- KDTM ngày 06 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 04 /2020/QĐST- KDTM ngày 22 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam

Địa chỉ: Số 02, đường Láng hạ, phường Thành Công, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Thành - Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trịnh Thanh Hương - Phó giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Kim Thành Lào Cai II . Theo giấy ủy quyền số 2965/QĐ-HĐTV-PC ngày 27/12/2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Anh Hoàng Đức D

ĐKHKT: Số nhà 14A, B16 Nam Thành Công, Láng Hạ quận Đ, thành phố H

Địa chỉ nơi đăng ký tạm trú và chỗ ở hiện nay: Số nhà 568, đường Đ, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án đại diện nguyên đơn Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam trình bày:

Ngày 31/5/2018 Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đã ký Hợp đồng tín dụng với ông Hoàng Đức Dsố 8812LAV201800238 số tiền cấp tín dụng là 2.200.000.000đ, thời hạn 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, mục đích vay vốn là Mua bán vật liệu xây dựng, thiết bị vệ sinh, gạch ốp lát các loại, đã nhận nợ các lần như sau:

Ngày 31/5/2018 nhận nợ số tiền 2.200.000.000đ, thời hạn vay 06 tháng, ngày trả nợ là 31/11/2018, đến ngày 20/11/2018 đã trả toàn bộ gốc lãi.

Ngày 20/11/2018 nhận nợ số tiền 2.200.000.000đ, thời hạn vay 06 tháng, ngày trả nợ là 20/5/2019, đến ngày 01/4/2019 đã trả toàn bộ gốc lãi.

Ngày 01/4/2019 nhận nợ số tiền 2.200.000.000đ, thời hạn vay 06 tháng, ngày trả nợ là 01/10/2019, đã trả lãi hết ngày 12/9/2019.

Anh Hoàng Đức Dcó thể chấp tài sản để vay vốn tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 30-2018/HĐTC ngày 31/5/2018, hợp đồng đã được công chứng ngày 31/5/2018 tại Văn phòng công chứng Hoàng liên, đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Lào Cai ngày 31/5/2019.

Thông tin tài sản bảo đảm: Tài sản là Quyền sử dụng đất số BE470120, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận số 00150; do UBND thành phố L cấp ngày 14/10/2011, diện tích 90,0m². Địa chỉ tại số nhà 568, đường Điện Biên, phường Duyên Hải, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Giá trị tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp là 2.970.000.000 đồng. Chủ bảo đảm tài sản: Anh Hoàng Đức Dũng.

Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, anh Hoàng Đức Dđã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi cho ngân hàng nên toàn bộ khoản vay bị chuyển nợ quá hạn từ ngày 02/10/2019. Trong quá trình giải quyết vụ án ngày 07/5/2020 anh Hoàng Đức Dđã chuyển trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam 100.000.000 đồng vào tiền nợ gốc. Quan điểm của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đề nghị Tòa án giải quyết buộc anh

Hoàng Đức Dphải trả cho Ngân hàng tính đến ngày 14/8/2020 tổng số tiền 2.395.452.055 đồng, trong đó dư nợ gốc: 2.100.000.000 đồng. Nợ lãi trong hạn: 200.986.301 đồng và Nợ lãi quá hạn 94.465.753 đồng phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 8812LAV201800238 cho đến khi trả hết nợ. Trường hợp anh Dũng không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên, đề nghị Tòa án tuyên Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam được yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp của anh Dũng để bảo đảm thu hồi nợ cho ngân hàng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành cấp, tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Hoàng Đức Dđầy đủ, đảm bảo theo quy định của pháp luật nhưng anh Hoàng Đức Dkhông đến Tòa án tham gia giải quyết vụ án. Tại phiên tòa, anh Hoàng Đức Dvắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, vẫn giữ nguyên quan điểm và yêu cầu của mình.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ, đúng quy định. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của các đương sự, bị đơn anh Hoàng Đức Dtoà án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng của Toà án không có văn bản trả lời và cũng không đến toà án làm bản tự khai, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Vì vậy Toà án tiến hành giải quyết theo thủ tục chung và đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 157; Điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 241, 299, 317, 320, 322, 463, 466, 470 của Bộ luật Dân sự; Điều 91; 95; 98 của Luật các Tổ chức tín dụng. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc anh Hoàng Đức Dcó nghĩa vụ trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam tính đến ngày 14/8/2020 tổng số tiền 2.395.452.055 đồng, trong đó dư nợ gốc: 2.100.000.000 đồng. Nợ lãi trong hạn: 200.986.301 đồng và Nợ lãi quá hạn 94.465.753 đồng

Trường hợp anh Hoàng Đức Dkhông thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ trên cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam

có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý tài sản thế chấp theo quy định của Luật Thi hành án dân sự để thu hồi khoản nợ trên.

Tuyên án phí, chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, giám định chữ ký, quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng, thẩm quyền giải quyết vụ án:

[1.1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa bị đơn anh Hoàng Đức Dvắng mặt lần thứ 2 không có lý do, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các bên tại phiên tòa.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tranh chấp cần giải quyết trong vụ án là tranh chấp kinh doanh thương mại về hợp đồng tín dụng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai.

[2] Xét hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp

[2.1] Xét hợp đồng tín dụng: Ngày 31/5/2018 Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đã ký Hợp đồng tín dụng với anh Hoàng Đức Dsố 8812LAV201800238 số tiền cấp tín dụng là 2.200.000.000đ, thời hạn 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, mục đích vay vốn là Mua bán vật liệu xây dựng, thiết bị vệ sinh, gạch ốp lát các loại; Lãi suất vay trong hạn là 10 %/năm , lãi suất quá hạn bằng 150%/năm lãi suất trong hạn. Ngày 01/4/2019 anh Hoàng Đức Dđã nhận nợ 2.200.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 8812LAV201800238 ngày 31/5/2018. Hợp đồng tín dụng này về hình thức hợp đồng tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về hợp đồng dân sự, các bên tự nguyện tham gia ký kết, không bị ai ép buộc. Nội dung hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.2] Xét hợp đồng bảo đảm: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 30 - 2018/HĐTC ngày 31/5/2018 hợp đồng được công chứng ngày 31/5/2018 tại Văn phòng công chứng Hoàng liên, đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Lào Cai ngày 31/5/2018 giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, bên thế chấp là anh Hoàng Đức Dthế chấp thửa đất có diện tích 90,0 m² đất ở đô thị, tại địa chỉ: Số 568, đường Điện Biên, phường Duyên Hải, thành phố L, tỉnh Lào Cai, Giấy chứng nhận quyền

sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BE 470120, do UBND thành phố L cấp ngày 14/10/2011. Việc thế chấp do anh Hoàng Đức Dlà chủ sở hữu hợp pháp của tài sản theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, việc thế chấp hoàn toàn tự nguyện và hợp pháp, hợp đồng thế chấp được lập thành văn bản, các bên chủ thể tham gia giao kết là người có thẩm quyền, cùng thống nhất về quyền và nghĩa vụ trong hợp đồng, nội dung hợp đồng thế chấp không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái với đạo đức xã hội. Hợp đồng thế chấp được công chứng, đăng ký giao dịch bảo đảm đầy đủ đúng theo quy định của pháp luật.

[2.3] Quá trình thực hiện hợp đồng: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đã tiến hành giải ngân anh Hoàng Đức Dtheo Hợp đồng tín dụng với anh Hoàng Đức Dsố 8812LAV201800238 ngày 31/5/2018, số tiền cấp tín dụng là 2.200.000.000đ. Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, anh Hoàng Đức Dđã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi cho ngân hàng nên toàn bộ khoản vay bị chuyển nợ quá hạn từ ngày 02/10/2019. Như vậy anh Hoàng Đức Dđã vi phạm hợp đồng không thực hiện nghĩa vụ trả gốc, lãi theo hợp đồng.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam xác định tính đến ngày 14/8/2020 anh Hoàng Đức Dphải trả tổng số tiền 2.395.452.055 đồng, trong đó dư nợ gốc: 2.100.000.000 đồng. Nợ lãi trong hạn: 200.986.301 đồng và Nợ lãi quá hạn 94.465.753 đồng. Việc cho vay, cách tính lãi suất của ngân hàng là phù hợp với quy định của pháp luật và hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết. Như vậy là có căn cứ chấp nhận cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc anh Hoàng Đức Dphải trả khoản tiền nợ trên.

Trường hợp anh Hoàng Đức Dkhông thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ trên thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án phát mại tài sản thế chấp theo các Hợp đồng thế chấp đã ký kết giữa các bên để đảm bảo thi hành án.

[4] Về nghĩa vụ chịu án phí, chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, giám định chữ ký: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 10.000.000 đồng, nguyên đơn nhận chịu tiền giám định chữ ký là 5.000.000 đồng

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 157; Điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 241, 299, 317, 320, 322, 463, 466, 470 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ các Điều 91; 95; 98 của Luật các Tổ chức tín dụng.

Án lệ số 08/2016/AL.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về nghĩa vụ trả nợ: Buộc anh Hoàng Đức Dcó nghĩa vụ trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 14/8/2020, tổng số tiền 2.395.452.055 đồng (*Hai tỷ ba trăm chín mươi năm triệu bốn trăm năm hai nghìn không trăm năm năm đồng*) trong đó dư nợ gốc: 2.100.000.000 đồng (*Hai tỷ một trăm triệu đồng*). Nợ lãi trong hạn: 200.986.301 đồng (*Hai trăm triệu chín trăm tám mươi sáu nghìn ba trăm linh một đồng*) và Nợ lãi quá hạn 94.465.753 đồng (*Chín mươi bốn triệu bốn trăm sáu mươi năm nghìn bảy trăm năm ba đồng*) theo Hợp đồng tín dụng với anh Hoàng Đức Dsố 8812LAV201800238 ngày 31/5/2018 cùng Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 30-2018/HĐTC ngày 31/5/2018 giữa cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam với anh Hoàng Đức Dũng

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thi hành xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về thực hiện nghĩa vụ thế chấp: Trường hợp anh Hoàng Đức Dkhông thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ trên cho cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý tài sản thế chấp theo quy định của Luật Thi hành án dân sự để thu hồi khoản nợ trên cho cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 30-2018/HĐTC ngày 31/5/2018 hợp đồng được công chứng ngày 31/5/2018 tại Văn phòng công chứng Hoàng liên, đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Lào Cai ngày 31/5/2018 giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, bên thế chấp là

anh Hoàng Đức Dthế chấp thửa đất có diện tích 90,0 m² đất ở đô thị, tại địa chỉ: Số 568, đường Điện Biên, phường Duyên Hải, thành phố L, tỉnh Lào Cai, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BE 470120, do UBND thành phố L cấp ngày 14/10/2011;

3. Về nghĩa vụ chịu án phí, chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:

- Về án phí: Buộc anh Hoàng Đức Dphải chịu 79.909.041 đồng (*Bảy mươi chín triệu chín trăm linh chín nghìn không trăm bốn một đồng*) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam không phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 39.491.781 đồng (*Ba mươi chín triệu bốn trăm chín một nghìn bảy trăm tám một đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008209 ngày 06/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, giám định chữ ký: Anh Hoàng Đức Dphải chịu 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Xác nhận Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đã nộp đủ số tiền trên vì vậy anh Hoàng Đức Dcó nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ; Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam nhận chịu 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) tiền giám định chữ ký. Xác nhận Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đã nộp đủ.

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; TP
- Các đương sự;
- THADS TP;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Dung